TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/HSST
Ngày 19/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị H Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình, bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Định ,Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 29/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2017/HSST-QĐ ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn H**, sinh năm 1979 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm H, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn Đ và bà Mùi Thị Đ; từ năm 1996 đến năm 2016 chung sống như vợ chồng với chị Hà Thị K và có 02 con; từ năm 2017 chung sống như vợ chồng với chị Vì Thị D; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/12/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2007, đã được xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2017 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vì Thị D, sinh năm 1977; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2017, tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu 1/5, xã C, huyện M phát

hiện, bắt quả tang Vì Văn H có hành vi cất giữ trái phép 01 gói nilon màu xanh bên trong có đựng chất bột màu trắng nghi là Hêrôin. H khai nhận: Đó là Hêrôin của H mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bản P, xã L với giá 20.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân nghiện ma túy. Căn cứ vào hành vi vi phạm và vật chứng thu giữ, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Vì Văn H về Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập để điều tra, làm rõ. Đối với người bán ma túy cho H, do H không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý. Tạm giữ của H: 01 xe máy Wave hiệu LANDA biển kiểm soát xxx; 01 điện thoại di động hiệu Masstel kèm 01 sim.

Ngày 17/10/2017, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập đã quyết định khởi tố vụ án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 17/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng số chất bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ của Vì Văn H có trọng lượng 0,19 gam; Lấy 0,1 gam làm mẫu gửi giám định, xác định có phải là ma túy không, loại ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu, mẫu ký hiệu "H". Tại Kết luận giám định số 971/KLMT ngày 21/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ được là 0,19 gam; Loại chất Hêrôin.

Bản cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Vì Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Vì Văn H - SN 1979, bắt ngày 16/10/2017 (0,09 gam Hêrôin + vỏ gói niêm phong ban đầu). Trả cho chị Vì Thị D 01 xe máy Wave hiệu LANDA biển kiểm soát xxx. Tạm giữ của Vì Văn H để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu vàng kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo Vì Văn H giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của những người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 16/10/2017, bị cáo Vì Văn H đã cất giấu trái phép 0,19 gam Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm . Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù từ một năm đến năm năm. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, xét thấy cần áp dụng các quy định có lợi của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[2] Về nhân thân bị cáo , các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, năm 2007 đã bị kết án về tội tàng trữ

trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị cáo thành khẩn khai báo, cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên toà thấy bị cáo không có tài sản, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Vì Văn H - SN 1979, bắt ngày 16/10/2017 (0,09 gam Hêrôin + vỏ gói niêm phong ban đầu). Xét là chất ma túy và đồ vật liên quan, không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát xxx được xác định là tài sản hợp pháp của chị Vì Thị D. Chị D khai chị mua xe từ năm 2013, đến năm 2017 chị chung sống với Vì Văn H nhưng chưa đăng ký kết hôn, chị không biết việc H nghiện ma túy và sử dụng xe của chị đi mua ma túy. Xét cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho chị Vì Thị D chiếc xe máy.

Đối với chiếc điện thoại di động kèm 01 sim thu giữ của bị cáo, xác định là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, cần tạm giữ đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Thời hạn tạm giam bị cáo còn lại dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Vì Văn H 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 16 tháng 10 năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Vì Văn H - SN 1979, bắt ngày 16/10/2017 (0,09 gam Hêrôin + vỏ gói niêm phong ban đầu).

Trả cho chị Vì Thị D: 01 xe máy nhãn hiệu Wave a trên thân máy có ghi chữ LANDA, màu đỏ, biển kiểm soát xxx, số máy + số khung 005076, hai bên cánh yếm không có, yên rách, nắp hộp xích dưới không có, nhựa đèn pha vỡ,

không có gương chiếu hậu, nhựa ốp đèn đuôi hậu vỡ, ốp sườn vỡ, xe đã qua sử dụng cũ.

Tạm giữ của Vì Văn H để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu vàng kèm 01 sim, đã qua sử dụng cũ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Vì Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh